

Số: 129/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*


*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo (sau đây viết tắt là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP); Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ; Công văn số 10703/BTC-NSNN ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài chính về kinh phí thực hiện các chính sách cho học sinh theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 360/BC-VHXH ngày 04/11/2022 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phân bổ kinh phí thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh năm 2022, số tiền 134.400 triệu đồng, trong đó:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị dự toán cấp tỉnh: 33.716 triệu đồng.
2. UBND các huyện, thành phố: 100.684 triệu đồng. 

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

Nguồn kinh phí: Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương tại Công văn số 10703/BTC-NSNN ngày 18/10/2022 của Bộ Tài chính.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ chín thông qua ngày 08 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND; UBND; UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: thông tin tỉnh, lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Linh.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thái Hưng**

**PHỤ LỤC**  
**PHÂN BỐ KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH MIỄN GIẢM HỌC PHÍ**  
**VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 81/2021/NĐ-CP**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 08/11/2022 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
	<b>Tổng cộng</b>	<b>134.400</b>
<b>I</b>	<b>Cấp tỉnh</b>	<b>33.716</b>
1	Sở Giáo dục và Đào tạo	21.422
2	Trường Cao đẳng Y tế Sơn La	95
3	Trường Cao đẳng Sơn La	9.495
4	Trường Trung cấp Luật Tây Bắc	2.704
<b>II</b>	<b>Cấp huyện, thành phố</b>	<b>100.684</b>
1	Thành phố Sơn la	1.660
2	Huyện Thuận Châu	17.581
3	Huyện Mai Sơn	11.033
4	Huyện Yên Châu	4.714
5	Huyện Mộc Châu	5.246
6	Huyện Phù Yên	7.870
7	Huyện Bắc Yên	10.105
8	Huyện Mường La	8.955
9	Huyện Quỳnh Nhai	2.958
10	Huyện Sông Mã	18.065
11	Huyện Sốp Cộp	5.745
12	Huyện Vân Hồ	6.752

